

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẬP  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 28 tháng 5 năm 2021  
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL- TỈNH PT**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn M.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Thẩm Văn M.

- Ông Nguyễn Ngọc Th.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Cán Trường Tr – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Liên S, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Anh Hà Huy H, sinh năm 1991. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Trú quán: Khu TB, xã HL, huyện YL, tỉnh PT.

***- Bị đơn:*** Chị Bùi Thị K, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu TB, xã HL, huyện YL, tỉnh PT.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Hà Huy H trình bày: Tôi và chị Bùi Thị K tự nguyện kết hôn. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, huyện YL, tỉnh PT năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã HL, huyện YL cho đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Do kinh tế khó khăn nên chúng tôi đều đi làm xa nhà mỗi người một nơi, lại hay bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, nên sinh ra cãi chửi nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Chúng tôi đã cố gắng để khắc phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được. Nay tôi xin được ly hôn chị K để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh H trình bày vợ chồng có một con chung là: Hà Nhật M, sinh ngày 17/11/2015. Sau ly hôn anh H xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh H tự nguyện không yêu cầu chị K ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Anh H trình bày: vợ chồng không có tài sản gì chung, không ai có tài sản riêng; không vay nợ và không cho ai vay nợ tài sản gì; không ai có công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

Xử: Cho anh Hà Huy H được ly hôn chị Bùi Thị K.

Về con chung: Giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hà Nhật Minh, sinh ngày 17/11/2015 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành. Chị K không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh H. Các mối quan hệ khác: Tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H, chị K để hòa giải nhưng chị K cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi anh, chị sinh sống thì được khu cho biết: Hiện tại chị K không có mặt tại địa phương, chị đi làm ăn, thỉnh thoảng mới về. Nay anh H xin ly hôn chị K đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Huy H và chị Bùi Thị K tự nguyện kết hôn, Có đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, huyện YL, tỉnh PT năm 2015. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã HL, huyện YL cho đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Do kinh tế khó khăn nên anh chị đều đi làm xa nhà, mỗi người một nơi, lại hay bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, nên sinh ra cãi chửi nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Anh chị đã cố gắng để khắc phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh H xin ly hôn chị K là có căn cứ, đúng với thực tế và phù hợp với khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có một con chung là: Hà Nhật Minh, sinh ngày 17/11/2015. Sau ly hôn anh H xin được trực tiếp nuôi con, chị K vắng mặt nên giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp. Việc anh H không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con là do anh tự nguyện nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Anh H trình bày: không có tài sản gì chung, không ai có tài sản riêng; không vay nợ và không cho ai vay nợ tài sản gì; không ai có công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết, nên hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí: Anh H ph chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hà Huy H được ly hôn chị Bùi Thị K.

2. Về con chung: Xử giao cho anh Hà Huy H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hà Nhật Minh, sinh ngày 17/11/2015 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành.

Chị K không ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: anh Hà Huy H ph nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận anh H đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A/A/2020/000 4463 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh PT. Anh H đã nộp đủ án phí.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người ph thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Hà Huy H và chị Bùi Thị K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã HL: YL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn M**